

Số: 03 /QĐ-HĐQL-QPTĐ

Huế, ngày 30 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Quỹ phát triển đất thành phố Huế

HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ
QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT THÀNH PHỐ HUẾ

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất; Nghị định số 291/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, thuê đất và Nghị định 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tiêu hội nghị đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 12/2025/TT-BTC ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tiêu hội nghị đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 78/2005/TT-BNV ngày 10 tháng 8 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp kiêm nhiệm đối với cán bộ, công chức, viên chức kiêm nhiệm chức danh lãnh đạo đứng đầu cơ quan, đơn vị khác;

Căn cứ Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2019 của HĐND tỉnh Thừa Thiên Huế quy định chế độ đón tiếp khách nước ngoài, chế độ chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chế độ chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Nghị quyết số 19/2025/NQ-HĐND ngày 08 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Huế về việc Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị đối với cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn thành phố Huế;

Căn cứ Quyết định số 836/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế về Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất thành phố Huế;

Theo đề nghị của Giám đốc Quỹ phát triển đất thành phố Huế tại Công văn số 16/QPTĐ-HCKT ngày 22 tháng 9 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế chi tiêu nội bộ của Quỹ phát triển đất thành phố Huế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

Điều 3. Thành viên Hội đồng Quản lý, Ban kiểm soát, Giám đốc Quỹ phát triển đất và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố (để b/c);
- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ
CHỦ TỊCH



Hà Văn Tuấn

QUY CHẾ

Chi tiêu nội bộ của Quỹ phát triển đất thành phố Huế

(Ban hành theo Quyết định số: 03/QĐ-HĐQL-QPTĐ ngày 30 tháng 9 năm 2026 của Hội đồng quản lý Quỹ phát triển đất thành phố Huế)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, tiêu chuẩn, định mức các khoản chi tiêu của Quỹ Phát triển đất thành phố Huế (sau đây gọi tắt là Quỹ) bao gồm: Chi phụ cấp cho các chức danh kiêm nhiệm, chi phí quản lý và các khoản chi khác.

2. Đối tượng áp dụng

Hội đồng quản lý (viết tắt là HĐQL), Ban kiểm soát (viết tắt là BKS) Quỹ phát triển đất và Ban điều hành Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Huế (viết tắt là Ban điều hành Quỹ), các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu

1. Tạo quyền chủ động trong việc quản lý chi tiêu của Giám đốc Quỹ.

2. Tạo sự chủ động cho cơ quan điều hành Quỹ hoàn thành nhiệm vụ được giao.

3. Là căn cứ để quản lý, thanh toán các khoản chi tiêu của Quỹ và để các cơ quan quản lý cấp trên, cơ quan tài chính, thanh tra, kiểm toán kiểm tra theo quy định.

4. Đảm bảo công khai, minh bạch, phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Điều 3. Nguyên tắc xây dựng Quy chế

1. Phù hợp với các quy định hiện hành của nhà nước và đặc thù của Quỹ.

2. Đảm bảo quản lý việc sử dụng kinh phí đúng mục đích, tiết kiệm, có hiệu quả, phục vụ tốt nhiệm vụ chuyên môn.

3. Chế độ tài chính và quản lý, sử dụng tài sản của Quỹ phát triển đất thực hiện theo quy định áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 4. Nguyên tắc chi

1. Giám đốc Quỹ hoặc người được Giám đốc ủy quyền là người phê duyệt các khoản chi tiêu nội bộ Quỹ.

2. Các khoản chi phí phải có trong kế hoạch tài chính của Quỹ đã được HĐQT Quỹ phê duyệt. Trường hợp phát sinh chi phí ngoài kế hoạch tài chính hàng năm, căn cứ vào khả năng nguồn tài chính Giám đốc Quỹ xem xét, quyết định từng trường hợp cụ thể đảm bảo tổng các khoản chi không vượt quá tổng chi phí được duyệt.

3. Phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, chương trình kế hoạch, tính chất, đặc thù hoạt động của Quỹ.

4. Các khoản chi phải đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, đảm bảo theo Quy chế chi tiêu nội bộ được phê duyệt đồng thời phù hợp giữa doanh thu và chi phí, đảm bảo đầy đủ hóa đơn, chứng từ hợp lý, hợp lệ theo quy định của pháp luật.

5. Không sử dụng vốn điều lệ của Quỹ để chi cho các nội dung quy định tại Điều 6 Quy chế này.

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện từ các khoản thu gồm:

- Khoản thu từ chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất thành phố Huế.
- Lãi tiền gửi theo quy định của pháp luật.
- Các khoản thu khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Nội dung chi

1. Chi phí uỷ thác quản lý Quỹ quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất thành phố Huế.

2. Chi các khoản phụ cấp và các khoản chi khác cho HĐQT, BKS, Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phát triển đất.

3. Các khoản nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

4. Các khoản chi khác trực tiếp phục vụ cho hoạt động của Quỹ.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 7. Chi phụ cấp cho các chức danh kiêm nhiệm

Chi trả tiền phụ cấp kiêm nhiệm cho HĐQT và BKS Quỹ được tính bằng 10% mức lương chức vụ hoặc mức lương chuyên môn, nghiệp vụ cộng với phụ cấp chức vụ lãnh đạo và phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) hiện hưởng của người giữ chức danh lãnh đạo kiêm nhiệm.

Điều 8. Chi tiếp khách, tổ chức hội nghị, tập huấn và đối ngoại

1. Chi tiếp khách

HĐQL, BKS, Ban Điều hành Quỹ được chi tiếp khách khi khách đến làm việc tại Quỹ hoặc khi đi công tác liên quan đến hoạt động của Quỹ.

Mức chi thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND ngày 09/7/2019 của HĐND tỉnh Thừa Thiên Huế quy định chế độ đón tiếp khách nước ngoài, chế độ chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chế độ chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, cụ thể:

- Chi giải khát, mức chi: 25.000 đồng/buổi (nửa ngày)/người;
- Mức chi mời cơm: Tối đa không quá 250.000 đồng/suất (đã bao gồm đồ uống);

2. Chi phí hội nghị, tập huấn

Nội dung, mức chi thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 19/2025/NQ-HĐND ngày 08/9/2025 của HĐND thành phố Huế về việc Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị đối với cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn thành phố Huế (*sau đây gọi là Nghị quyết số 19/2025/NQ-HĐND*); cụ thể:

a) Chi giải khát giữa giờ: 50.000 đồng/1 buổi(nửa ngày)/đại biểu;

b) Chi hỗ trợ tiền ăn cho đại biểu là khách mời không trong danh sách trả lương của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp tham dự hội nghị, tập huấn, triển khai nhiệm vụ công tác của Quỹ: mức chi 300.000 đồng/ngày/người;

c) Chi thù lao giảng viên, báo cáo viên, mức chi thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 14/5/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế quy định mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

d) Chi thuê hội trường (trong trường hợp Hội trường của Quỹ không đáp ứng được số lượng đại biểu tham dự hoặc do đặc thù của một số Hội nghị), máy chiếu, trang thiết bị phục vụ hội nghị; chi tài liệu, văn phòng phẩm (nếu có) cho đại biểu tham dự hội nghị được thanh toán theo phát sinh thực tế.

đ) Các nội dung chi khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Chi đối ngoại

a) Chi chúc mừng ngày thành lập các cơ quan, đơn vị có liên quan đến hoạt động của Quỹ: 01 lẵng hoa (không quá 1.000.000 đồng);

b) Chi thăm hỏi ốm đau, hiếu hỉ của các cá nhân (kể cả tứ thân phụ mẫu) của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có quan hệ đến hoạt động của Quỹ: Mức chi từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng (giao Giám đốc quyết định mức chi cụ thể tùy theo mức độ quan hệ đến hoạt động của Quỹ) và một lẵng hoa (nếu cần).

Điều 9. Chế độ công tác phí trong nước

- HĐQL, BKS được thanh toán tiền công tác phí khoán theo tháng, mức chi 500.000 đồng người/tháng.
- HĐQL, BKS, Ban điều hành Quỹ và bộ phận nghiệp vụ đi cùng được thanh toán công tác phí khi đi công tác trong nước. Mức chi công tác phí thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 19/2025/NQ-HĐND.

Điều 10. Chi thuê tư vấn pháp lý, kiểm toán, thẩm định.

- Chi kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm theo thực tế và hợp đồng với nhà cung cấp dịch vụ.
- Căn cứ vào tính chất công việc Quỹ xem xét, quyết định việc thuê các đơn vị tư vấn pháp lý, thẩm định giá tài sản, ... Mức chi được thực hiện theo thỏa thuận tại hợp đồng nhưng không vượt quá mức chi theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 11. Chi về hiệp hội, câu lạc bộ

- Việc tham gia các Hiệp hội, câu lạc bộ phải căn cứ vào tôn chỉ, mục đích của hiệp hội, ngành nghề đó có phù hợp với hoạt động của Quỹ.
- Các khoản chi đóng góp được thực hiện theo yêu cầu và thể lệ của Hiệp hội, câu lạc bộ mà Quỹ tham gia và được hạch toán vào chi phí theo quy định.

Điều 12. Các khoản chi khác

- Chi các cuộc họp HĐQL, sơ kết, tổng kết hoạt động và các cuộc họp liên quan đến các hoạt động của Quỹ, mức chi tối đa 500.000 đồng/người. Tùy theo quy mô, tính chất cuộc họp và khả năng tài chính của Quỹ, Giám đốc Quỹ quyết định mức chi phù hợp.
- Chi các khoản phí ngân hàng như phí mở/đóng tài khoản, phí quản lý tài khoản, phí chuyển tiền ...
- Chi mua phần mềm kế toán phục vụ hạch toán tài chính Quỹ đất.
- Các khoản chi khác chưa được quy định tại Quy chế này do Giám đốc Quỹ quyết định mức chi theo quy định của Nhà nước đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Giám đốc Quỹ chịu trách nhiệm triển khai thực hiện quy định tại Quy chế này.

2. Quỹ nghiêm túc thực hiện những quy định trên. Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo quy định tại các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

3. Quỹ có trách nhiệm trình HĐQT thông qua Kế hoạch tài chính hàng năm, Kết quả thu chi tài chính và phương án phân phối chênh lệch thu chi hàng năm của Quỹ (nếu có).

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc có những nội dung không phù hợp do có sự thay đổi về cơ chế, chính sách của Nhà nước, Giám đốc Quỹ báo cáo HĐQT xem xét sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Quy chế cho phù hợp./.

